

Số: **46** /TCKT-VTS
V/v: Giải trình kết quả SXKD quý 3
và 9 tháng năm 2015.

Từ Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2015

**Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
Ủy ban chứng khoán nhà nước**

- Căn cứ Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ tài hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
 - Căn cứ Công văn số 1803/SGDHN-QLNY ngày 01/10/2015 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thực hiện công bố thông tin định kỳ của các tổ chức niêm yết.
 - Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3 và 9 tháng năm 2015.
- Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn giải trình kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3 và 9 tháng năm 2015 như sau:

Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn**

Tên tiếng anh: Viglacera Tu Son Joint stock Company

Tên viết tắt: VTS

Mã chứng khoán: VTS

Địa chỉ: Phường Đình Bảng – Thị xã Từ Sơn – Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0241.3831496 Fax: 0241.3831210

Website: www.vtsc.vn Email: Sales@vtsc.vn

I. Giải trình kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3 và 9 tháng năm 2015:

Trong Quý 3 Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác tiêu thụ nhằm tăng doanh thu và giảm áp lực hàng tồn kho do đó Sản lượng tiêu thụ và Doanh thu đều tăng so với 6 tháng đầu năm và cùng kỳ Quý 3 năm 2014. Tuy nhiên, thị trường ngày càng thu hẹp do cạnh tranh với các sản phẩm mới được nhà nước ưu đãi như bê tông khí, vật liệu không nung...; nên doanh thu thuần từ bán sản phẩm 9 tháng năm 2015 chỉ bằng 82% so với cùng kỳ năm 2014 là nguyên nhân chính dẫn tới lợi nhuận Quý 3 năm 2015 và 9 tháng lỗ 294.036.021 đồng. Công ty vẫn đã và đang tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hạn chế những tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ; tập trung bán hàng thu tiền ngay;
- Tiết giảm tối đa chi phí quản lý và chi phí bán hàng: chi phí chủ yếu là trích lương, chi phí hoạt động thời gian tạm dừng sản xuất và chi trả trợ cấp thôi việc cho CBCNV;
- Tập trung sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm theo đơn đặt hàng có giá trị cao;
- Bố trí sản xuất hợp lý trong điều kiện tiêu thụ vẫn gặp nhiều khó khăn.



- Mở rộng thị trường, tìm kiếm những đối tác lớn, tin cậy nhằm tập trung tiêu thụ sản phẩm tồn kho.
- Vận hành dòng tiền ổn định và linh hoạt; đàm phán với đối tác và Ngân hàng nhằm giảm thiểu chi phí lãi vay phải trả.
- Hoàn nhập chi phí dự phòng nợ phải thu đối với một số khách hàng đã thu được tiền.
- Sử dụng tài sản hợp lý nhằm tiết giảm chi phí. Thực hiện thanh lý những tài sản đã hết khấu hao và không hiệu quả trong sử dụng.
- Hoàn nhập dự phòng đầu tư vào Công ty cổ phần bê tông khí Viglacera 649.154.952 đồng do tỷ lệ lợi ích của Công ty chỉ còn 2% so với vốn điều lệ.
- Hoàn nhập dự phòng hàng tồn kho tại Nhà máy Từ Sơn do đã tiêu thụ hết 2.070.475 viên sản phẩm xấu, giá trị hoàn nhập 815.456.579 đồng.

Một số những nguyên nhân chủ yếu làm ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu sụt giảm chỉ bằng 82% so với cùng kỳ 2014 và chỉ đạt 58% so với kế hoạch năm 2015.
- Chi phí quản lý chiếm 13,67% so với Doanh thu nguyên nhân chính là do trích lương trong thời gian dừng SX và chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động (9 tháng năm 2015 Công ty đã chi trả 1.237.107.000 đồng). Ngoài ra cũng phát sinh một số chi phí: kiểm toán 2014, bảo hiểm tài sản, xác định giá trị DN, ISO...
- Tiếp tục phân bổ chi phí đầu tư dự án bê tông khí chung áp theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông 2014.
- Công tác tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do tình hình chung của nền kinh tế, một số công trình đã và đang phải giãn tiến độ thi công, thị trường thu hẹp do phải cạnh tranh với các sản phẩm mới.
- Chi phí vận chuyển tăng cao do những thay đổi liên quan đến chính sách quản lý nhà nước về tải trọng xe.
- Tiếp tục trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo yêu cầu kế toán hiện hành.

II. Kế hoạch Quý 4 năm 2015:

2.1. Quản trị công tác nhập nguyên liệu đầu vào

- Luôn đảm bảo dự trữ nguyên, nhiên liệu và thành phẩm ở mức hợp lý để đảm bảo chủ động sản xuất, bán hàng và đặc biệt là hiệu quả kinh doanh.
- Tìm đối tác cung cấp nguyên, nhiên liệu có chất lượng ổn định và tập kết khi cần thiết để giảm thiểu ảnh hưởng của việc tăng giá vật tư đầu vào.

2.2. Hoạt động sản xuất

- Bố trí sản xuất hợp lý tập trung tiêu thụ hàng tồn kho và sửa chữa lớn.
- Cơ cấu sản xuất hợp lý trong tình hình tiêu thụ gặp khó khăn, lượng hàng tồn kho ngày càng lớn.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung các sản phẩm có hiệu quả kinh tế cao.
- Rà soát lại định mức tiêu hao vật tư, năng suất lao động... để có biện pháp phù hợp nhằm giảm giá thành và nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Khuyến khích áp dụng sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, quản lý và đầu tư theo chiều sâu nhằm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty.

2.3. Công tác tiêu thụ

- Tìm biện pháp đẩy mạnh tiêu thụ hàng tồn kho.
- Tiếp tục khai thác những thế mạnh của Công ty về một số sản phẩm, thị trường...
- Tăng cường hoạt động xúc tiến khuyến khích trương thương hiệu nhằm củng cố vị thế của Công ty trên thị trường và phát triển thị trường mới.
- Hạn chế nợ phải thu bán hàng.

2.4. Công tác tài chính

- Có kế hoạch cân đối dòng tiền, chủ động về mặt tài chính.
- Huy động vốn từ nhiều kênh khác nhau và hạn chế bán hàng trả chậm nhằm giảm áp lực và chi phí tài chính.
- Đẩy mạnh thu hồi các công nợ cũ.
- rà soát lại các chi phí quản lý; xây dựng qui chế khoán cụ thể nhằm tiết giảm tối đa các chi phí bằng tiền; đẩy mạnh các hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí phân đầu tiết giảm 5-10% chi phí quản lý; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

2.5. Công tác đầu tư

- Tiếp tục triển khai các công việc cụ thể phục vụ công tác di chuyển sản xuất tại Nhà máy Từ Sơn đến vị trí thích hợp theo yêu cầu lộ trình di chuyển của UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Tiếp tục đầu tư theo chiều sâu một số hạng mục khác nhằm tăng năng xuất lao động, cải thiện điều kiện làm việc và tăng năng lực hiệu quả của Công ty.

Vậy Công ty làm công văn kính trình Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và nhà đầu tư được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, TCKT



Nguyễn Văn Cơ